

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 21/2001/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn sửa đổi một số nội dung tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/05/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/1999/NĐ-CP của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước

Căn cứ vào Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/05/1999 hướng dẫn thực hiện;

Qua thời gian thực hiện, Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC nêu trên như sau:

- Đoạn cuối tiết b, điểm 8 Mục II Thông tư số 54/1999/TT-BTC về thẩm quyền ban hành chế độ thu, nộp và sử dụng phí, lệ phí được sửa đổi như sau: "Ủy ban nhân dân tỉnh, sau khi có nghị quyết về chủ trương thu phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh, thực hiện quy định mức thu và quản lý sử dụng nguồn thu đối với loại phí, lệ phí thuộc phạm vi địa phương...".
- Tiết b, điểm 5 Mục III Thông tư số 54/1999/TT-BTC về quản lý sử dụng tiền phí, lệ phí được thay thế bằng tiết b mới như sau:
 - Theo quy định của khoản 2 Điều 12 Nghị định số 04/1999/NĐ-CP thì tiền thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước phải phản ánh đầy đủ vào ngân sách nhà nước. Để phù hợp với các chế độ quản lý tài chính hiện hành, tạo điều kiện cho các tổ chức chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao, trước khi nộp vào ngân sách nhà nước, các

tổ chức thu phí, lệ phí được trích giữ lại một phần tiền phí, lệ phí thu được để chi cho việc tổ chức thu phí, lệ phí. Mức trích để lại cho mỗi tổ chức thu sẽ do cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chế độ thu, nộp và sử dụng đối với từng loại phí, lệ phí quy định, nhưng tối đa không quá 90% số tiền thực thu được của loại phí, lệ phí đó (trừ trường hợp Chính phủ và Bộ Tài chính có quy định khác).

Số phí, lệ phí được để lại được sử dụng vào những nội dung sau đây:

b1) Đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích thu phí, lệ phí thì số tiền phí, lệ phí được trích giữ lại theo quy định của cơ quan có thẩm quyền được tính vào doanh thu của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp hoạt động công ích thực hiện quản lý sử dụng theo quy định tại Thông tư số 06/TC-TCDN ngày 24/02/1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 56/CP ngày 02/10/1996 của Chính phủ về chế độ quản lý tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích và các Thông tư của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính áp dụng riêng đối với từng ngành đặc thù (nếu có).

b2) Đối với tổ chức thu phí, lệ phí khác ngoài doanh nghiệp thu phí, lệ phí nêu tại b.1 trên đây thì được phân biệt như sau:

b2.1) Trường hợp, tổ chức thu phí, lệ phí được ngân sách nhà nước cấp kinh phí thường xuyên cho hoạt động thu phí, lệ phí thì số tiền được trích giữ lại được sử dụng vào các nội dung chi sau đây:

- Chi trả thù lao cho công chức, viên chức đảm nhận thêm công việc thu phí, lệ phí ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao (bao gồm cả làm thêm giờ).
 - Chi phí tiền công và các khoản phụ cấp (nếu có) cho lao động thuê ngoài (kể cả chuyên gia, tư vấn và nhân viên không thuộc biên chế của đơn vị) Thủ trưởng đơn vị thu phí, lệ phí căn cứ vào khả năng nguồn thu phí, lệ phí và tính chất, mức độ phức tạp của công việc để quyết định mức chi cho phù hợp.
 - Chi sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác thu phí, lệ phí.
 - Chi khác liên quan trực tiếp đến công tác thu phí, lệ phí.
 - Chi trích quỹ khen thưởng cán bộ, công nhân viên trực tiếp tổ chức thu phí, lệ phí.
- Mức trích quỹ khen thưởng bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba)